

**Đại Úy Nguyễn H. Cầu,  
Niềm hãnh diện của tập thể QLVNCH  
Trần Phong Vũ**

*Công luận trong ngoài nước mệnh danh Nguyễn Hữu Cầu là Tù-Nhân-Lương-Tâm-Xuyên-Thế-Kỹ. Giãn dị vì cho đến thời điểm ra khỏi nhà giam hôm 22-3-2014, ông là người bị cộng sản cầm tù lâu nhất với gần trọn ¼ thế kỷ trước và 13 năm 3 tháng 21 ngày của thập niên đầu thiên niên thứ ba! Cung cách gọi tên với hàm ý vinh danh này không chỉ căn cứ vào thời gian cầm tù mà còn nhấn mạnh tới nhân cách, khả năng, ý chí kiên cường và tinh thần yêu nước của ông.*

*Nhân Ngày QLVNCH 19-6 năm nay, chúng ta thử nhìn lại mẫu người đặc biệt ấy.*

**Vài giòong tiểu sử**

Ra đời ngày 30-12-1947 tại Rạch Giá, Kiên Giang, ông Nguyễn Hữu Cầu từng là sĩ quan trong QLVNCH với cấp bậc cuối cùng là Đại Úy. Sau khi CS thôn tính miền Nam, ông bị bắt đi tù “cải tạo” trong 5 năm. Là một công dân yêu nước, một cựu quân nhân can trường, chính trực, sau khi được phóng thích, ông thấy không thể ngồi yên trước những chuyện bất công, những cảnh chướng tai gai mắt trong chế độ mới. Ông khởi sự phổ biến thơ, nhạc với nội dung phản kháng, đồng thời lên tiếng vạch trần những hành vi tham nhũng, hủ hóa, sách nhiễu đồng bào của giới lãnh đạo, từ những viên chức, cán bộ địa phương tới người cầm đầu Viện Kiểm Sát trung ương.

Kết quả, năm 1982 ông bị bắt lại, bị truy tố ra tòa với bản án tử hình. Nội dung bản luận tội tại tòa án có đoạn: “*Tên Nguyễn Hữu Cầu đã sáng tác bài hát ‘Giọt Nước Mắt Chúa’ với ý thức còn mơ tưởng đến sự trở lại của Đế Quốc Mỹ...*”

Trong phiên tòa phúc thẩm năm 85, bản án tử hình được đổi thành chung thân. Trong suốt thời gian tù đầy, ông luôn luôn coi mình là người vô tội và đã viết khoảng 500 thư khiếu nại, nhưng không bao giờ được nhà nước gó tới.

Nhờ sự lên tiếng của cộng đồng người Việt hải ngoại và sự can thiệp tích cực của thế giới tự do, các tổ chức bảo vệ nhân quyền quốc tế, cụ thể là những đơn thư khiếu nại của thân nhân, gần đây, chủ tịch Trương Tấn Sang đã ký lệnh đặc xá cho ông. Hôm 22-3-2014, ông Cầu được trả về cùng con cháu với tâm thân tàn tạ. Hiện đôi mắt của ông gần như mù kèm theo nhiều chứng nan y, hậu quả của hơn 37 năm tù đầy nghiệt ngã, gồm hơn 32 năm tử hình/chung thân cộng với 5 năm cải tạo.

**Nhân cách, ý chí, lòng yêu nước và tinh thần nhân bản**

Với một nhân cách khác thường, luôn tỏ ra lễ nhượng, thẳng thắn, không xu nịnh, luôn hòa đồng với mọi người, ngay từ khi còn trong quân ngũ trước 75, Nguyễn Hữu Cầu lúc nào cũng được đồng đội thương mến, cấp trên trọng nể. Trong suốt mấy chục năm bị CS cầm tù nghiệt ngã, ông không bao giờ tỏ ra khiếp nhược, luôn giữ tư cách của một công dân lương thiện, một chiến sĩ bất khuất. Hơn một lần những sĩ quan công an trong nhà tù, theo lệnh cấp trên, lên tiếng phủ dụ: nếu ông chịu khuất thân nhận tội xin khoan hồng, đảng và nhà nước sẽ giảm án, thậm chí có thể trả tự do cho ông, nhưng không bao giờ ông chấp nhận. Ông công khai nói thẳng với họ là ông vô tội, mọi hành vi của ông đều xuất phát từ lương tâm công chính của một công dân yêu nước, do đó thà phải ở tù trọn đời, dứt khoát ông không nhận những tội danh bịa đặt.

Nhân cách ấy theo sát Nguyễn Hữu Cầu cho tới hạ tuần tháng ba vừa qua khi bắt ngờ nhận được lệnh đặc xá của chủ tịch Trương Tấn Sang. Trước khi cho ông rời khỏi nhà giam, người cai tù đòi tịch thu tất cả những bài thơ, bản nhạc do ông sáng tác, bản sao những đơn từ khiếu nại, những cuốn Kinh Thánh, những tượng ảnh tôn giáo do đồng bào gửi tặng trong mấy chục năm ở tù. Điều kiện đặt ra là nếu ông không chấp hành yêu sách này, ông sẽ không được tha.

Đòi hỏi trên có thể dễ với người khác, nhưng với Nguyễn Hữu Cầu lại quá khó. Vì thế, ông cam tâm chấp nhận thân phận người tù chung thân. Và như mọi người đều biết, cuối cùng ông đã thắng. Hôm 22-3-2014, người tù kiệt xuất Nguyễn Hữu Cầu đã hiên ngang bước ra khỏi nhà tù cộng sản với tất cả những tài sản tinh thần của ông.



Người tù bất khuất Nguyễn Hữu Cầu - RFA files

### **Nguyễn Hữu Cầu dưới mắt bạn/thù**

Đối với bạn cũng như thù, người tù thế kỷ Nguyễn Hữu Cầu đã tạo được những cảm tình đặc biệt. Trong ngót 40 năm ở tù, di chuyển từ nhà giam này qua nhà giam khác, rất nhiều tù nhân đã có dịp gặp gỡ, chia sẻ những ngọt bùi, cay đắng với ông một thời gian. Nhân cách và ý chí sắt đá của ông đã để lại cho họ những kỷ niệm đẹp.

Nhà báo và cũng là Blogger Trương Minh Đức là một trong những người đã sống chung phòng giam với Nguyễn Hữu Cầu tại nhà tù Z30A ở Xuân Lộc, Đồng Nai. Nhắc tới người tù kiệt xuất này, Trương Minh Đức đã hết lời ca ngợi ý chí kiên cường bất khuất của ông, không phải chỉ ở ngoài đời mà ngay trong thời gian ở tù. Theo nhận định của nhà báo họ Trương thì trong số những tù nhân, ít ai bì kịp Nguyễn Hữu Cầu về sức chịu đựng, thái độ thẳng thắn, cương trực trước bạo quyền. Với tinh thần bất khuất cố hữu, ông không bao giờ nhận tội, cũng không xin khoan hồng hay đặc xá, vì thế ông đã phải ở tù tới ngót 40 năm, vượt xa số năm tù của ông Nelson Mandela bên Nam Phi.

Một tù nhân lương tâm khác là luật sư Nguyễn Bắc Truyền cũng là chứng nhân cho tinh thần quả cảm và thái độ kiên trì với lý tưởng đấu tranh cho công lý, cho những bất công dưới chế độ cộng sản của nguyên Đại Úy Nguyễn Hữu Cầu. Trong suốt ba mươi mấy năm tù đầy, từ 1982 đến đầu năm nay, ông vẫn giữ nguyên lập trường đã kiên định.

Vẫn theo nhận định của luật sư Truyền thì qua những câu trả lời phỏng vấn của các cơ quan truyền thông trong và ngoài nước cũng như qua dịp chia sẻ ở nhà Dòng Chúa Cứu Thế mới đây, dù sức khoẻ suy tàn lại vừa ra khỏi nhà tù, nhưng thái độ nhiệt thành và tinh thần bất khuất của Nguyễn Hữu Cầu vẫn nguyên vẹn. Ngay giữa lòng chế độ cộng sản, ông minh nhiên tuyên bố là ngày nào còn sống, ông sẽ tiếp tục con đường đấu tranh cho công bằng và lẽ phải.

Điều đáng nói nhất là dù ở cương vị tử tội sau được đổi thành chung thân, nhưng nhờ cung cách hành xử lễ nhượng, từ tốn nhưng không khúm núm, quy lụy; kiên cường, thẳng thắn nhưng không kiêu căng, hợm hĩnh, ông đã dành được sự quý mến cách này hay cách khác của cả những thành phần trong giới lãnh đạo nhà giam. Điển hình là chính một số những người này đã qua mặt cấp trên và đồng bọn để ngầm giúp đỡ ông, lén chuyển cho ông những tài liệu tôn giáo mà dân chúng bên ngoài gửi vào.

Sau ngày được trả tự do, nguyên Đại Úy Nguyễn Hữu Cầu đã xúc động kể lại một nghĩa cử khác thường của một viên Đại Úy quản giáo nhà tù. Theo lời ông Cầu thì tất cả những tài liệu sách vở tôn giáo đều bị cấm tuyệt trong nhà tù cộng sản. Bất cứ thứ gì thuộc loại này từ bên ngoài gửi vào đều bị tịch thu và đem thiêu hủy. Ấy vậy mà một

buổi tối viên Đại Úy cộng sản này đã đích thân trao lại cho ông mấy cuốn Kinh Thánh. Ông Cầu ngạc nhiên chưa kịp hỏi thì đương sự cho hay: vì quý mến nhân cách của ông và cũng vì thấy nội dung cuốn sách vô hại nên đã đốt những cuốn sách khác với dụng ý che mặt đàn em tù, để giữ lại những cuốn Kinh Thánh cho ông.

Vì lòng khiêm tốn cố hữu ông không chính thức nói ra, nhưng qua những cự tu nhân quen biết, có người xác quyết rằng chính nhờ đức độ và cách cư xử đầy tình người của Nguyễn Hữu Cầu mà nhiều tay đầu gấu, dữ dằn trong số tù nhân hình sự đã được ông cảm hóa, trở thành người hiền lành, lương thiện.

### Những ca khúc của Nguyễn Hữu Cầu nói gì?

Trong ngót 40 năm tù đày, ông Cầu đã viết khoảng 400 ca khúc với nội dung ca ngợi tình yêu quê hương, gia đình, bè bạn (đặc biệt những bạn tù của ông) và những nhạc bản mang tính đấu tranh chống lại cái ác. Người viết đã không nén được lòng xúc động khi trực tiếp được nhìn và nghe chính ông đệm đàn guitar và hát bài “Khoẻ Re Như Con Bò Kéo Xe” trong một link Video trên trang mạng của Dòng Chúa Cứu Thế VN.

Đây là bản nhạc với một điệp khúc và nhiều phiên khúc diễn tả những diễn biến tình cảm của tác giả qua những tình huống khác nhau trong cảnh đời tù ngục.

Nội dung điệp khúc như sau:

*‘Mai một ta về, ta mua một con bò – rồi ta sẽ đi, đi lên trên núi cao.*

*Mai một ta về, ta đóng cái quan tài- rồi ta sẽ nhờ con bò, kéo theo đằng sau.*

*Khoẻ re, như con bò kéo xe – Khoẻ re, như con bò kéo xe.”*

Một chút gì cay đắng, ngậm ngùi ẩn sâu bên trong niềm mơ ước đơn sơ của tác giả và cũng là người tù chung thân dưới chế độ CS! Hình ảnh “con bò kéo xe” và “cái quan tài kéo theo đằng sau” dội vào tâm tư và cảm thức vừa xót xa vừa cảm mến của người thường ngoạn xuyên qua những phiên khúc trong toàn bộ bài ca.

Tư thái an nhiên tự tại với một chút hài hước và tính nhân bản của tác giả thoáng ẩn thoáng hiện trong phiên khúc đầu. Từ tâm trạng của người lữ khách trên con đường độc hành “vừa đi vừa ca hát” giữa khung cảnh “rừng xanh” với “ngàn hoa lừng thơm ngát”, trong một giây, tuồng như mọi âu lo, tuyệt vọng trong cảnh tù đày đều biến mất khiến tác giả hồn nhiên cất tiếng: “Buồn ơi! Chào mi, lòng ta giờ tươi mát...” Nhìn lại con bò, ông lên tiếng thân mật hỏi han như một người bạn: “Bò ơi! Đừng lo! – vừa đi vừa ăn cỏ...bò ơi, mệt không? Vì ta nghĩ: **ta không bắt bò phải làm gấp hai. Ta không bắt bò phải vượt chỉ tiêu!..** Với ta, bò sẽ tự do – Với ta, thật sự tự do.”

Một chấm đen hằn lên trong tâm tưởng khách thường ngoạn khi thoáng nhớ tới những khẩu hiệu buồn nôn cường chế con người phải “vượt chỉ tiêu - làm việc gấp hai!”

Người tù xuyên thế kỷ tiếp tục dẫn người nghe theo ông cùng với xe bò và chiếc quan tài đi lên núi cao nhiều lần nữa, nhưng với tâm tư và cảnh ngộ khác nhau.

Vẫn cảnh non cao, trăng thanh gió mát, hương hoa bát ngát, nhưng với bản tình ca đau thương, não nuột đến nỗi “những giòng lệ từ núi đá tuôn ra” giành cho quê hương khôn khó, cho những người bạn từng một thời “tù đày, gông xiềng bên nhau!”

Nhìn núi non trùng điệp, nhớ tới những bạn tù đã ra đi, ông muốn khắc sâu danh tính họ vào vách đá để đời ghi nhớ, với những “Huỳnh Công Bá, Trần Văn Triều, Phan Bách Thắng, Nguyễn Anh Hùng, Trần Văn Bá, Ngô Quang Tài...” Rồi ông thảng thốt cất lời than: “Kiên Giang tử hình cũng nhiều – Ghi vào núi đá bao nhiêu mới vừa!?”

Từ niềm tin sâu thẳm nơi sức mạnh của tôn giáo, của những đấng linh thiêng, ông đưa vào bài ca những ý nghĩ bất chợt: “Ta sẽ nói với những người tử tội lấy máu của mình vẽ vào tường vôi bản đồ Việt Nam, và tên Đức Huỳnh Giáo Chủ - Những người tử tù, từng ngày sắt cửa, thịt người máu rơi, vẽ vào tường vôi bản đồ Việt Nam, và tên Đức Chúa Giêsu.”

Rồi tiếng ca bi tráng lồng trong lời thơ mang âm hưởng lục bát quen thuộc cất lên:  
 “Thân ta dù có tử hình / Bay không xóa được Đức Huỳnh trong tim ta  
 Nước tan, tan đạo, tan nhà / Bay đà phá hết, chết thà sướng hơn”.

Phiên khúc cuối bản nhạc, tác giả gợi nhớ lại lời trăng trối của bạn ông tên Đôminicô Trần Ngọc Đệ trước ngày ra pháp trường lãnh án tử với cảm giác cả bầu trời cũng nhỏ lệ khóc thương.

“Khung trời bỗng dưng mưa sa! / Lao tù hát câu thương ca! / Gông cùm máu tuôn thêm ra!!!...”

Xin đừng quên: tác giả sáng tác bài ca này ngay trong nhà tù cộng sản. Giống như cố thi sĩ Nguyễn Chí Thiện, người tù thế kỷ Nguyễn Hữu Cầu công khai chỉ mặt, luận tội sát nhân ác độc của tập đoàn thống trị CSVN.

Tác giả muốn nói gì qua hình ảnh “con bò kéo xe”? Con bò có thật sự “khoẻ re” hay như người xưa, ông chỉ muốn mượn câu nói cửa miệng của nhân gian để tự an ủi, tự khích lệ mình khi lâm bước đường cùng? Chứng kiến cảnh con bò kéo xe lên giốc, hơi thở phì phò, mũi giải chảy ra, nhiều lúc muốn khuyu ngã, ta hiểu được sự mệt nhọc của nó ra sao? Hiển nhiên, tác giả muốn nhân cách hóa con bò cho mọi người hình dung được phần nào nỗi nhọc nhằn, khổ đau, tuyệt vọng của người tù chung thân như ông.

Và ông còn muốn gửi gắm tâm sự gì qua “cái quan tài” theo ông trong suốt cuộc hành trình mơ ước? Trước hết nó là biểu tượng nắm mồ đợi chờ ông trước mắt. Nó cũng chất chứa tất cả mối căm phẫn, những quả bom trái mìn để banh da xẻ thịt những kẻ đã dày dạn ông, bạn bè ông, dân tộc ông, như có lần ông thổ lộ trước khi cất tiếng ca.

Nhưng với tâm tình nhân bản, luôn yêu thương con người, cuối cùng ông lại ước mơ những thứ chất chứa trong quan tài sẽ biến thành cày, quốc biểu tượng cho một cuộc sống thanh bình, ấm no và hạnh phúc. Tất cả... tất cả đã thể hiện qua lời trăng trối của bạn ông trước ngày ra pháp trường lãnh án tử.

*Tóm tắt nội dung bài nói chuyện trên ĐĐ Paltalk Chính Nghĩa Quốc Gia tối Thứ Sáu 13-6-2014 nhân tuần lễ kỷ niệm Ngày Quân Lực VNCH 2014. TPV*